

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2024/HNGĐ-ST

Ngày 16 - 5 - 2024

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con chung.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Từ Văn Nhứt**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Tuấn Kiệt** và bà **Dư Thị Út**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Thảo**, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà **Trần Minh Muội** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 123/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2024 về tranh chấp ly hôn, nuôi con chung, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2024/QĐXX-ST ngày 02 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Đặng Thu T**, sinh năm 2004; Địa chỉ: Khóm A, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau (*Vắng mặt*).

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn T1**, sinh năm 1996; Địa chỉ: Số D, Khóm G, Phường E, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Đặng Thu T trình bày:

- Về hôn nhân: Chị T và anh Nguyễn Văn T1 tự nguyện chung sống từ năm 2021, có đăng ký kết hôn; Sau khi sống chung một thời gian thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường cãi nhau, có nhiều mâu thuẫn gia đình, cả hai không có tiếng nói chung, từ đó vợ chồng đã ly thân hơn 8 tháng nay. Nay chị T yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Văn T1.

- Về con chung: Quá trình chung sống, chị T và anh T1 có một đứa con chung,

cháu tên Nguyễn Đăng Thiên K, sinh ngày 28 tháng 5 năm 2022, hiện nay các cháu Kim sống với chị T. Nay chị T yêu cầu nuôi các con, không yêu cầu anh T1 cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị Đặng Thu T xác định tự thỏa thuận với anh T1 nên không yêu cầu tòa án giải quyết; Về nợ chung: Chị Đặng Thu T xác định giữa chị và anh T1 không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, chị T không có yêu cầu gì khác.

*** Tại bản tự khai ngày 26 tháng 4 năm 2024 cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án bị đơn anh Nguyễn Văn T1 trình bày:** Anh T1 thống nhất với lời trình bày của chị Đặng Thu T như đã nêu trên, anh có ý kiến như sau: Về hôn nhân anh T1 đồng ý ly hôn với chị Đặng Thu T; Về con chung: Anh T1 đồng ý để cho chị T nuôi con, anh không phải cấp dưỡng; Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn T1 xác định tự thỏa thuận với chị T nên không yêu cầu tòa án giải quyết; Về nợ chung: Anh T1 xác định giữa anh và chị T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Ngoài ra, anh T1 không có yêu cầu gì khác.

*** Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:**

- Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện đầy đủ theo thủ tục tố tụng và các văn bản có liên quan nên về hình thức tố tụng Viện kiểm sát xét thấy bảo đảm đủ điều kiện và hợp pháp.

- Về nội dung vụ án:

+ Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thu T và anh Nguyễn Văn T1.

+ Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử, tiếp tục giao Nguyễn Đăng Thiên K, sinh ngày 28 tháng 5 năm 2022 cho chị Đặng Thu T trực tiếp trong năm, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, chị Đặng Thu T không có yêu cầu anh T1 phải cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Văn T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung: Chị Đặng Thu T và anh Nguyễn Văn T1 xác định tự thỏa thuận nên không yêu cầu tòa án giải quyết, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết; Về nợ chung: Chị Đặng Thu T và anh Nguyễn Văn T1 xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Ngoài ra, đương sự còn phải chịu tiền án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Đặng Thu T yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn T1 đây là vụ án tranh chấp ly hôn. Đồng thời, bị đơn anh Nguyễn Văn T1 cư trú tại thành phố B, tỉnh Bạc Liêu nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu được quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Chị Đặng Thu T và anh Nguyễn Văn T1 vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị Đặng Thu T và anh Nguyễn Văn T1.

Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thu T và anh Nguyễn Văn T1 tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2021, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên quan hệ hôn nhân của anh, chị là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ. Chị T xác định trong thời gian chung sống giữa chị và anh T1 phát sinh nhiều mâu thuẫn gia đình, vợ chồng đã sống ly thân hơn 8 tháng nay, nay chị T yêu cầu ly hôn với anh T1, anh Nguyễn Văn T1 đồng ý ly hôn với chị T. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình ghi nhận sự thuận tình ly hôn của chị Đặng Thu T và anh Nguyễn Văn T1.

[4] Về quan hệ con chung: Chị Đặng Thu T và anh Nguyễn Văn T1 có một đứa con chung, cháu tên Nguyễn Đăng Thiên K, sinh ngày 28 tháng 5 năm 2022. Hiện nay, cháu K sống chung với chị T. Chị T yêu cầu nuôi các con, không yêu cầu anh T1 cấp dưỡng, anh T1 đồng ý, nên Hội đồng xét xử nghi nhận, tiếp tục giao cháu Thiên K cho chị Đặng Thu T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Chị T không có yêu cầu cấp dưỡng. Sau khi ly hôn, anh T1 được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[5] Về quan hệ tài sản chung: Chị Đặng Thu T và anh Nguyễn Văn T1 xác định tự thỏa thuận nên không yêu cầu tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết; Về nợ chung: Chị Đặng Thu T và anh Nguyễn Văn T1 xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Buộc chị Đặng Thu T chịu 300.000đ.

[7] Về ý kiến phát biểu việc giải quyết vụ án của Kiểm sát viên là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thu T và anh Nguyễn Văn T1.

[2] Về con chung: Tiếp tục giao Nguyễn Đặng Thiên K, sinh ngày 28 tháng 5 năm 2022 cho chị Đặng Thu T trực tiếp trong năm, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, chị Đặng Thu T không có yêu cầu anh T1 phải cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Văn T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: Chị Đặng Thu T và anh Nguyễn Văn T1 xác định tự thỏa thuận nên không yêu cầu tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết; Về nợ chung: Chị Đặng Thu T và anh Nguyễn Văn T1 xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Đặng Thu T phải nộp số tiền là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*). Do chị Đặng Thu T đã dự nộp số tiền 300.000đ, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002514, ngày 22 tháng 3 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu nay chuyển thu toàn bộ số tiền trên thành án phí.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành phố Bạc Liêu;
- Chi cục THADS thành phố Bạc Liêu;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Từ Văn Nhứt